

Nhận biết và thông hiểu (7,0 điểm)	Phần đại số Số hữu tỉ: Số hữu tỉ và tập hợp các số hữu tỉ. Thứ tự trong tập hợp số hữu tỉ. Các phép tính với số hữu tỉ. Số thực: Số vô tỉ. Căn bậc hai Phần hình học Hình hộp chữ nhật, hình lập phương. Lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác Các góc ở vị trí đặc biệt.
---	---

Vận dụng (3,0 điểm)	Các phép tính với số hữu tỉ. Hình hộp chữ nhật, hình lập phương. Lăng trụ đứng tam giác, lăng trụ đứng tứ giác.
---------------------	---

*** Khối 8:**

Nhận biết và thông hiểu (7,0 điểm)	Phần Đại số Đơn thức, đa thức nhiều biến. Các phép toán với đa thức nhiều biến. Hằng đẳng thức đáng nhớ. Phân tích đa thức thành nhân tử. Phần Hình học Hình chóp tam giác đều, hình chóp tứ giác đều. Định lí Pythagore.
Vận dụng (3,0 điểm)	Các phép toán với đa thức. Phân tích đa thức thành nhân tử bằng phương pháp nhóm hạng tử. Định lí Pythagore.

*** Khối 9:**

Nhận biết và thông hiểu (7,0 điểm)	Phần Đại số Đưa thừa số ra ngoài dấu căn Biến đổi biểu thức dạng $\sqrt{A^2}$ Giải phương trình dạng $ A = B$ Giải phương trình dạng $\sqrt{A} = B$ Toán thực tế về tỉ số phần trăm Phần Hình học Hệ thức lượng, tính độ dài cạnh trong tam giác vuông.
Vận dụng (3,0 điểm)	Trục căn thức ở mẫu. Toán thực tế hình tỉ số lượng giác. Chứng minh đẳng thức vận dụng hệ thức lượng Chứng minh đẳng thức vận dụng tỉ số lượng giác của góc nhọn.

Duyệt BGH

TTCM

Đinh Thị Thiên Ân

Lê Trí Đạt